

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày 19-01-2018
“V/v Không công nhận là vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mơ

2. Bà Hứa Thị Nhị

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2017 về tranh chấp “Không công nhận là vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1981 - Có mặt.

Trú tại: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* anh Lê Quang P, sinh năm 1973 - có mặt.

Trú tại: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình xét xử chị Nguyễn Thị V trình bày: chị và anh P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 và không có đăng ký kết hôn. Việc chung sống với nhau là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, việc không đăng ký kết hôn là do thiếu am hiểu pháp luật. Lý do chị làm đơn đề nghị không công nhận vợ chồng với anh P là do

bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, tình cảm dành cho anh P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị và anh P là vợ chồng.

Về con chung và về tài sản chung: chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án và tại Phiên tòa bị đơn anh Lê Quang P trình bày: Anh P thừa nhận lời trình bày của chị V về quá trình chung sống của anh với chị V là đúng. Anh P và chị V chung sống với nhau là hoàn toàn tự nguyện, quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau và bất đồng quan điểm, chị V không có trách nhiệm với chồng con, không chăm lo kinh tế, vì vậy anh P yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V, không công nhận anh và chị V là vợ chồng.

Về con chung và tài sản chung: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không công nhận chị V và anh P là vợ chồng.

Các đương sự thống nhất với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị V khởi kiện anh Lê Quang P về việc “Không công nhận là vợ chồng” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn có địa chỉ tại thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Lê Quang P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998, tuy đủ điều kiện để kết hôn nhưng chị V và anh P không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống chị V và anh P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau. Tình cảm dành cho nhau không còn, do đó chị V và anh P đều

thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận là vợ chồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của chị V và anh P không hợp pháp, do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu không công nhận là vợ chồng giữa chị V và anh P.

[3] Về con chung và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về nội dung vụ án có là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị V phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11, Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình 2000; điểm b Điều 3 Nghị quyết số 35/2000/UBTVQH10 ngày 09/6/2000; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị V và anh Lê Quang P là quan hệ vợ chồng.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị V phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị V đã nộp theo biên lai số 0000487 ngày 10/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- STP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu

